

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18-5-2023

V/v “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 158/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp 1A, xã PTT A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp CG A, xã LĐ, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh P vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15/3/2023, trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Văn P trình bày:

Về hôn nhân: Anh với chị V chung sống vào năm 2015, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã PTT A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn vào năm 2017.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có 01 người con. Tuy nhiên, gần đây vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Vợ chồng sống ly thân khoảng 01

năm, trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm lẫn nhau, không gặp để hòa giải mâu thuẫn tiếp tục chung sống. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Vợ chồng có 01 người con là Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 30/12/2016 đang sống cùng chị V. Khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị V nuôi, không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

Chị Lê Thị V vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2015, anh P và chị V tự nguyện yêu thương, chung sống và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa anh P và chị V phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho anh P được ly hôn với chị V là phù hợp.

Về con: Người con Nguyễn Ngọc Ngân, sinh ngày 30/12/2016 hiện nay đang sống cùng với chị V, để ổn định cuộc sống cần tiếp tục giao con cho chị V nuôi là phù hợp.

Anh P không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản: Anh P không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn P khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Lê Thị V, chị V có địa chỉ cư trú tại ấp CG A, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị V được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1

và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2015, anh P, chị V tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại xã PTT A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu ngày 26/4/2017 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa anh P và chị V phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay anh P xác định mâu thuẫn với chị V đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa anh P và chị V không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân khoảng 01 năm, trong thời gian sống ly thân anh và chị V không còn quan tâm lẫn nhau. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị V đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng chị V vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của anh P và chị V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của anh P được ly hôn với chị V là phù hợp.

[2.2]. Về con: Xét thấy người con Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 30/12/2016 đang sống cùng với chị V, để ổn định cuộc sống của con, cần tiếp tục giao cho chị V nuôi là phù hợp. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh P không đặt ra cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản và nợ: Anh P không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Anh P nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn P được ly hôn với chị Lê Thị V.

2. Về con: Giao người con Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 30/12/2016 cho chị Lê Thị V tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Văn P không đặt ra cấp dưỡng nên không xem xét.

3. Về tài sản: Anh Nguyễn Văn P không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn P nộp 300.000 đồng, anh Nguyễn Văn P đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000036 vào ngày 21/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, anh Nguyễn Văn P, chị Lê Thị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm